

Những ruộng bắp bênh mà không chia cho ai cả, bỏ không, ai làm cũng được, may thì được ăn, mất thì thôi, thì người nào làm người ấy thu hoa lợi không tính thuế.

Những ruộng cấy rồi bị từng thủy hồng cả, nay tuy gần lỡ thời vụ vẫn tranh thủ cấy lại, tốn nhiều công sức và phí tổn, nên dù có thu hoạch cũng coi như mất trắng, được giảm thuế như trường hợp hoàn toàn không thu hoạch.

Đối với ruộng đất thường hay phải cấy dặm hoặc cấy lại đã thành tập quán thì không coi như ruộng đất phải cấy lại trong trường hợp bất thường do bão lụt gây nên, và không được giảm thuế như nói ở điều trên.

IV. — KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH MIỄN GIẢM

Muốn tiến hành miễn giảm cho tốt cần kết hợp hai mặt :

— Cán bộ điều tra nắm vững tình hình, có căn cứ để lãnh đạo chặt chẽ, tránh tràn lan mà cũng tránh gò bó.

— Tổ chức cho nhân dân học tập thấm nhuần chính sách đề tự nguyện tự giác kê khai số hoa lợi bị thiệt hại cho đúng.

1) Trước tiên ban thuế xã cần điều tra nắm vững tình hình trong xã. Thôn, xóm nào mùa màng có bị thiệt hại thì cùng cán bộ thôn xóm đi điều tra xem từng thôn xóm có những cánh đồng nào bị thiệt hại ; trong từng cánh đồng chia ra mấy mức độ thiệt hại ? So với sản lượng chịu thuế, thiệt hại trung bình mỗi sào bao nhiêu cân.

2) Sau đó tổ chức cho nhân dân học tập chính sách, thể lệ miễn giảm và tổ chức nhận định chung tình hình thiệt hại. Cán bộ trình bày nhận xét về thiệt hại trung bình trong từng cánh đồng theo tài liệu đã nắm được để nhân dân tham gia ý kiến.

3) Khi nhân dân đã thống nhất nhận định về tình hình thiệt hại thì về các nhóm (hoặc tổ nông hội, hoặc tổ sản xuất) để kê khai số thiệt hại của từng nông hộ. Trong lúc kê khai các nông hộ sẽ căn cứ vào khoảng hạng thiệt hại đã được nhân dân thông qua. Thí dụ : nông hộ ông A có 3 thửa gần 5 sào ở khoảng nhân dân bình nghị là thiệt hại một sào 30 kg thì sẽ kê khai số thiệt hại của 3 thửa đó là 150 kg. Cần chú ý thi hành đúng tinh thần điều 25 điều lệ thuế nông nghiệp là nếu tích cực chống thiên tai thì dù thực tế thiệt hại có ít hơn, cũng được tính theo mức thiệt hại chung. Ngược lại nếu lười biếng, không chăm lo thì dù mức thiệt hại có nhiều hơn, cũng vẫn tính theo mức thiệt hại chung.

4) Các nhóm kê khai xong, cán bộ thuế thôn lập hợp danh sách, nhận xét đối chiếu với tài liệu điều tra và biên bản nhận định tình hình xem việc

kê khai đã đúng chưa, rồi báo cáo lên xã. Khi được xã đồng ý thì về tính miễn giảm.

Trong việc tính miễn giảm nên chú ý :

— Đem số thiệt hại của từng nông hộ đối chiếu với sản lượng thường niên chịu thuế, nếu thiệt hại chưa tới 20% sản lượng thường niên thì xét xem nông hộ có ruộng mất trắng không, nếu không có thì nông hộ không được miễn giảm, nếu có thì được miễn số thuế tính trên sản lượng mất trắng.

Đối với những nông hộ bị thiệt hại từ 20% đến dưới 50% thì có thể đơn giản hóa cách tính, số thuế được giảm như sau : lấy thuế suất của nông hộ nhân với hoa lợi bị thiệt hại. Thí dụ : Một nông hộ thuế suất 15%, hoa lợi thiệt hại là 300kg, số thuế được giảm là $\frac{300\text{kg} \times 15}{100} = 45\text{kg}$.

5) Sổ miễn giảm do Ủy ban Hành chính xã lập, phải được Ủy ban Hành chính huyện duyệt trước khi công bố cho nhân dân. Cần tranh thủ làm kịp thời để khi thu thuế vụ đông có thể trừ ngay số thuế được miễn giảm cho từng nông hộ.

..

Trên đây Bộ nêu một số điểm chính và cách kế hoạch trên những nét lớn. Đề nghị các khu, tỉnh nghiên cứu thêm tình hình cụ thể địa phương, một mặt tổ chức phổ biến sâu rộng chính sách miễn giảm trong cán bộ, ngoài nhân dân, một mặt chỉ đạo một xã rút kinh nghiệm về cách làm để hướng dẫn cán bộ thi hành cho đúng chính sách. Kết quả việc thi hành thể lệ miễn giảm này ra sao, xin báo cáo cho Bộ rõ.

Hà-nội, ngày 14 tháng 12 năm 1956

LÊ-VĂN-HIỆN

THÔNG TƯ số 1329-TC-HCP ngày 17-12-1956 về việc tăng sinh hoạt phí và phụ cấp đặc biệt cho công nhân viên Âu Phi.

Tiếp theo thông tư số 294-TC-HCP, ngày 28-5-1956 và số 462-TC-HCP ngày 5-8-1956 của Bộ Tài chính về chế độ trả lương và phụ cấp cho Âu Phi, sau khi đã thỏa thuận với Bộ Nội vụ và Bộ Lao động, Bộ chúng tôi quy định lại chế độ đối với Âu Phi như sau :

I. —

.

II. — PHỤ CẤP ĐẶC BIỆT CHO CÔNG NHÂN VIÊN AU PHI CÔNG TÁC Ở CÁC CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP, XÍ NGHIỆP, CÔNG TRƯỜNG, NÔNG TRƯỜNG

Ngoài lương bổng theo chế độ chung như cán bộ, công nhân viên Việt-nam mỗi người được hưởng khoản phụ cấp đặc biệt trước ấn định 32.000đ. (80c) nay nâng lên 45.000đ một tháng.

Cụ thể là:

a) Ở các cơ quan, xí nghiệp, doanh nghiệp, nông trường, anh em hàng binh được xếp vào các thang lương thì được tăng lương 5%, 8%, 12% và hưởng phụ cấp khu vực (nếu có). Ngoài ra được thêm phụ cấp đặc biệt 45.000đ. một tháng.

b) Ở các công trường có hai trường hợp:

— Nếu đã sắp xếp vào các thang lương thì được tăng 5%, 8%, 12%, và hưởng phụ cấp khu vực (nếu có);

— Nếu lĩnh lương của lao động thường theo mức 1.150đ, 1.250đ, 1.350đ. thì không được tăng 5%, 8%, và 12% nữa nhưng được hưởng phụ cấp khu vực (nếu có).

Ngoài ra được thêm phụ cấp đặc biệt 45.000đ. một tháng.

Cần chú ý là khoản phụ cấp đặc biệt này không tăng phần trăm theo lương, hoặc theo khu vực.

III. — PHỤ CẤP CON

Phụ cấp mỗi người còn được nâng lên nhất loạt từ 20c. lên 30c. (12.000) một tháng và không tăng theo khu vực (kể cả Hà-nội).

Thông tư này bắt đầu thi hành từ ngày 1-12-1956.

Hà-nội, ngày 17 tháng 12 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng

TRINH-VĂN-BÍNH

NGHỊ ĐỊNH số 363-TC-NĐ-ST ngày 18-12-1956 ấn định tạm thời thuế suất thuế buôn chuyển đánh vào các hàng hóa chuyển vận từ ngoài vào Khu Hồng-quảng.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Chiếu nghị định số 423-TTg ngày 18-12-1954 của Thủ tướng Chính phủ ban hành điều lệ tạm thời về thuế buôn chuyển;

Theo đề nghị của Ủy ban Hành chính Khu Hồng-quảng và của Sở thuế trung ương,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Thuế suất thuế buôn chuyển đánh vào những người buôn các hàng hóa dưới đây chuyển vận từ ngoài vào Khu Hồng-quảng tạm thời ấn định như sau:

— Đường phen, mặt 5%

— Các loại gia súc, gạo nếp, đỗ 3%

— Các loại rau xanh: tạm thời không thu thuế.

Để phân biệt hàng từ ngoài vào với hàng chuyển vận trong khu, Ủy ban Hành chính Khu Hồng-quảng sẽ quy định phạm vi thi hành nghị định này.

Điều 2. — Nghị định này thi hành kể từ ngày được công bố.

Điều 3. — Ông Chánh văn phòng Bộ Tài chính, ông Giám đốc Sở thuế trung ương và ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính Khu Hồng-quảng thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 18 tháng 12 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng

TRINH-VĂN-BÍNH

THÔNG TƯ số 1333-TC-HCP ngày 18-12-1956 về việc trợ cấp thóc cho các gia đình cán bộ từng thiếu bị xử trí oan trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các khu, liên khu, tỉnh, thành phố.

Thi hành chỉ thị của Thủ tướng phủ về việc trợ cấp cho các gia đình có công với cách mạng, các gia đình cán bộ, bộ đội thoát ly, thương binh liệt sĩ, đảng viên và cán bộ xã bị xử trí oan trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức hoặc vì thiên tai, vận nạn, hiện nay đời sống bị túng thiếu nghèo nhọc, khổ cực, Bộ chúng tôi cũng đã quy định về thể thức và nguyên tắc cấp phát, đồng thời cũng đã nhắc nhở các địa phương thi hành khẩn trương để việc trợ cấp thu được kết quả tốt, song cho đến nay nhiều nơi vẫn chưa thi hành được đến nơi đến chốn. Ví dụ: có nơi chưa nắm được cụ thể số gia đình cần thiết phải trợ cấp ở trong tỉnh là bao nhiêu; có nơi cấp đồng loạt cho tất cả đảng viên, cán bộ ở trường trả lại tự do mỗi người trung bình 150kg (Khu 4), có nơi định tiêu chuẩn cấp từ 16 tuổi trở lên 15kg gạo một tháng, từ 15 tuổi trở xuống 10kg gạo một tháng và phân loại đề nghị